

Bản án số: 232/2024/DS-ST

Ngày: 21/8/2024

V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lý Trần Ngọc Phương.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Huỳnh Hồng Hà.

- Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Thư ký phiên tòa: Bà Lương Diệu Thu.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh
tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Toà án nhân dân Quận 11 xét xử sơ
thẩm công khai vụ án Dân sự sơ thẩm thụ lý số 125/2021/TLST-DS ngày 10 tháng
12 năm 2021 về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra
xét xử số 143/2024/QĐXXST-DS ngày 01/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Phạm Tấn Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Xx/xx/x đường L,
phường B, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh;

Bị đơn: Ông Lý Thế D, sinh năm 1976; địa chỉ: Xxx đường S, Phường M, Quận
11, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nguyên đơn, bị đơn có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Tại đơn khởi kiện của nguyên đơn và quá trình giải quyết vụ án ông Phạm
Tấn Q trình bày:

Ngày 21/10/2019, ông Phạm Tấn Q cho ông Lý Thế D vay số tiền là
100.000.000 (một trăm triệu) đồng, theo lãi suất ngân hàng, thời hạn vay 06 tháng,
hai bên có ký giấy tay với nhau. Ngày 29/10/2019, ông D mượn thêm của ông Q số
tiền là 19.000.000 (mười chín triệu) đồng. Tổng số tiền ông Q cho ông D vay là
119.000.000 (một trăm mười chín triệu) đồng. Kể từ thời điểm vay tiền đến nay,
ông D chỉ trả được cho ông Q số tiền là 4.000.000 (bốn triệu) đồng, sau đó không
thanh toán nữa. Ông Phạm Tấn Q khởi kiện tại Tòa.

Tại buổi hòa giải ngày 26/7/2024, hai bên thống nhất số tiền nợ gốc là
115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng, tiền lãi được tính từ ngày 01/11/2019
đến hết ngày 21/8/2024 là 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng. Tổng số tiền nợ

gốc và lãi ông Lý Thế D phải trả cho ông Phạm Tấn Q là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng. Ông Phạm Tấn Q tự nguyện không yêu cầu ông Lý Thế D trả lãi phát sinh từ ngày 22/8/2024 trở đi. Ông Phạm Tấn Q yêu cầu ông Lý Thế D trả số tiền nêu trên một lần ngay sau khi có quyết định, bản án có hiệu lực.

2. Bị đơn: Ông Lý Thế D trình bày:

Ông Lý Thế D xác nhận nội dung trình bày của ông Phạm Tấn Q là đúng.

Năm 2019, ông D có vay của ông Q số tiền là 119.000.000 (một trăm mười chín triệu) đồng, thỏa thuận theo lãi suất ngân hàng. Hai bên thực hiện giao dịch cho vay bằng tiền mặt, ông D đã viết giấy vay tiền, cam kết về khoản nợ. Do làm ăn thua lỗ, ông D mất khả năng chi trả, bà Lưu Mỹ Thiên, sinh năm 1977 - vợ ông D - đã trả cho ông Q số tiền là 4.000.000 (bốn triệu) đồng và yêu cầu trừ trực tiếp vào khoản nợ trên. Ông D xác định đây là khoản nợ riêng giữa ông D và ông Q, bà Lưu Mỹ Thiên không biết về khoản nợ trên và không ký tên hay liên quan gì đến khoản nợ của ông D.

Ông Lý Thế D xác định Giấy vay tiền viết tay ngày 21/10/2019 là chữ viết, chữ ký của ông D.

Ông Lý Thế D đồng ý trả cho ông Phạm Tấn Q số tiền là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng nhưng xin được trả góp mỗi tháng là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi thanh toán hết số nợ nêu trên.

Nguyên đơn, bị đơn không thống nhất được về thời gian và cách thức trả nợ. Tòa án nhân dân Quận 11 quyết định đưa vụ án ra xét xử theo thủ tục chung.

3. Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn: Giữ ý kiến đã trình bày.

Bị đơn: Giữ ý kiến đã trình bày.

4. Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến:

a) Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã tuân thủ các quy định của pháp luật; nguyên đơn, bị đơn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về tố tụng dân sự. Tuy nhiên, Tòa án chưa đảm bảo thời hạn tổng đạt thông báo thụ lý và thời hạn chuẩn bị xét xử vụ án.

b) Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn: Buộc ông Lý Thế D trả cho ông Phạm Tấn Q số tiền 115.000.000 đồng và tiền lãi phát sinh cho khoản vay 115.000.000 đồng được tính từ ngày 01/11/2019 đến hết ngày 21/8/2024 là 65.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Tấn Q không tiếp tục tính lãi phát sinh đối với ông Lý Thế D kể từ ngày 22/8/2024 trở đi.

- Án phí: Bị đơn chịu án phí trên số tiền nguyên đơn được chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Phạm Tấn Q khởi kiện yêu cầu ông Lý Thế D trả số tiền nợ vay, đây là quan hệ tranh chấp về hợp đồng vay tài sản. Bị đơn ông Lý Thế D có hộ khẩu thường trú tại Quận 11. Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, bị đơn ở Quận 11 nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án có triệu tập bà Lưu Mỹ T là vợ của ông D đến Tòa để cung cấp lời khai: Bà Lưu Mỹ T xác định bà không biết việc ông Q cho ông D vay tiền; ông D không dùng tiền vay này để sử dụng vào sinh hoạt của gia đình nên việc vay tiền của ông D không liên quan đến bà và yêu cầu Tòa án không đưa bà vào tham gia tố tụng. Ông D cũng khẳng định đây là việc vay tiền của riêng ông và trên giấy vay tiền cũng không có chữ ký của bà T nên không liên quan đến bà T. Ông Q cũng thừa nhận khi giao tiền và ký giấy vay tiền với ông D cũng không có mặt của bà T. Do đó, Tòa án có cơ sở xác định đây là giao dịch vay tiền giữa ông D và ông Q.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Căn cứ Điều 37 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Tòa án nhân dân Quận 11 không đưa bà Lưu Mỹ T vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

[3] Về yêu cầu của nguyên đơn:

3.1 Đối với yêu cầu bị đơn trả số tiền nợ gốc tính đến ngày 21/8/2024 là 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng:

Xét Giấy vay tiền có chữ ký của ông Lý Thế D có nội dung: “*Tôi có vay của Phạm Tấn Q, sn 1976 số tiền 100.00.000 (một trăm triệu đồng chẵn), thời gian vay là 6 tháng, từ 21/10/2019 -21/4/2020. 29/10 mượn thêm 19.000 triệu*”.

Xét lời trình bày của ông Phạm Tấn Q và lời thừa nhận của ông Lý Thế D; có cơ sở xác định, ông D vay của ông Q tổng số tiền 119.000.000 (một trăm mười chín triệu) đồng.

Xét lời trình bày của ông Lý Thế D và lời thừa nhận của ông Phạm Tấn Q: ông D đã trả 4.000.000 (bốn triệu) đồng tiền vốn. Hiện nay, ông D còn nợ ông Q số tiền vốn là 119.000.000 đồng – 4.000.000 đồng = 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng. Đến nay, đã quá thời hạn trả nợ theo thời gian thỏa thuận tại Giấy vay tiền nhưng ông D vẫn không thực hiện nghĩa vụ của mình.

Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: “*1. Bên vay tài sản là tiền thì phải trả đủ tiền khi đến hạn;...*”

Hội đồng xét xử xét thấy ông Lý Thế D có giao dịch vay tiền của ông Phạm Tấn Q và đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả số

tiền nợ gốc tính đến ngày 21/8/2024 là 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng là có căn cứ, cần chấp nhận.

3.2 Đối với yêu cầu bị đơn thanh toán khoản tiền lãi được tính từ ngày 01/11/2019 đến hết ngày 21/8/2024 là 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng, trả một lần ngay sau khi có quyết định, bản án có hiệu lực.

Căn cứ Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 quy định về nghĩa vụ trả nợ của bên vay: “5. *Trường hợp vay có lãi mà khi đến hạn bên vay không trả hoặc trả không đầy đủ thì bên vay phải trả lãi như sau:*

a) Lãi trên nợ gốc theo lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với thời hạn vay mà đến hạn chưa trả; trường hợp chậm trả thì còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật này;

b) Lãi trên nợ gốc quá hạn chưa trả bằng 150% lãi suất vay theo hợp đồng tương ứng với thời gian chậm trả, trừ trường hợp có thỏa thuận khác.”

Xét sự thống nhất thỏa thuận của nguyên đơn và bị đơn: Số tiền lãi được tính từ ngày 01/11/2019 đến hết ngày 21/8/2024 là 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng. Ông Phạm Tấn Q tự nguyện không yêu cầu ông Lý Thế D trả lãi phát sinh từ ngày 22/8/2024 cho đến khi thanh toán xong nợ.

Hội đồng xét xử xét thấy sự thống nhất thỏa thuận của nguyên đơn, bị đơn là hoàn toàn tự nguyện, cần chấp nhận.

3.3 Đối với yêu cầu của bị đơn yêu cầu được trả dần mỗi tháng với số tiền là 2.000.000 (hai triệu) đồng cho đến khi thanh toán hết toàn bộ số nợ nêu trên:

Xét thấy, việc bị đơn yêu cầu trả dần sẽ làm thời gian thanh toán nợ kéo dài, ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của nguyên đơn nên Hội đồng xét xử không có cơ sở chấp nhận.

Từ những nhận định trên, xét yêu cầu của nguyên đơn và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 11 là có cơ sở và phù hợp quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Phạm Tấn Q không phải chịu án phí và được hoàn trả tiền tạm ứng án phí.

Ông Lý Thế D phải chịu án phí trên số tiền phải thanh toán cho ông Phạm Tấn Q theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 3 Điều 26, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 40, Điều 147, điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Điều 244, 271, 273, 278, 280 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 317, 318, 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 37 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Phạm Tấn Q.

2. Buộc ông Lý Thế D trả cho ông Phạm Tấn Q tổng số tiền nợ gốc và lãi là 180.000.000 (một trăm tám mươi triệu) đồng, trong đó số tiền vốn gốc là 115.000.000 (một trăm mười lăm triệu) đồng và tiền lãi phát sinh được tính từ ngày 01/11/2019 đến hết ngày 21/8/2024 là 65.000.000 (sáu mươi lăm triệu) đồng; trả một lần sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Ghi nhận sự tự nguyện của ông Phạm Tấn Q không tiếp tục tính lãi phát sinh đối với ông Lý Thế D kể từ ngày 22/8/2024 trở đi.

3. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lý Thế D phải chịu án phí là 9.000.000 (chín triệu) đồng.

Hoàn lại cho ông Phạm Tấn Q số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 2.875.000 (Hai triệu tám trăm bảy mươi lăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/0019630 ngày 06/12/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:

- TANDTP. HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Trần Ngọc Phương